SỐ THỨ 1402 — NGÀY THỨ NĂM 2 FEVRIER 1922 — NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỘT SỐ: 0$02

DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° 11

	HANOI						
Một năm.	6$00	6$00	6$80	6$20	6$80	9$00	
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»	
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50	
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25	
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75	

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue de Coton, Hanoi

F.-H. SCHNEIDER, Fondateur
NGUYỄN-VĂN-VINH, Directeur gérant

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 5 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m,043 de large.

Une seule insertion. . . . 0$ 80 le c/m
Par contrat annuel . . . .
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$ 16 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. . 1$ 60 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Sự lợi-ích của quốc dân ta về con đường xe-hỏa Vinh-Đông-hà

Vì sự lợi-ích ấy mà ta nên bảo nhau mua phiếu công-thái lần này cho thật nhiều

Cuộc công-thái sáu triệu đồng bạc lần này, kể cái lợi ích riêng của những người mua phiếu thì thật đã hai năm rõ mười, không còn phải bàn cho lắm nữa.

Mấy lần công-thái trước là tự chánh-phủ bên Đại-pháp phát hành xuất tiền ra mua trái-phiếu chỉ mới nhận được cái giấy biên-lai tạm của kho bạc bên này, phải chờ đợi đến năm bảy tháng một năm mới có chính-phiếu bên thượng-quốc gửi sang: lần này thì tự chánh phủ Đông-pháp đảy phát-hành, tiền của mình bỏ ra lúc nào tức là đổi lấy trái-phiếu về lúc ấy, không phải chờ đợi lôi thôi gì cả, mà trong tay đã cầm cái tờ trái-phiếu tức cũng có cái hiệu-lực tiêu dụng như là thực-ngân, muốn cầm lúc nào thì cầm, muốn bán lúc nào thì bán, đem nộp vào kho bạc làm tiền ký quỹ để lĩnh trưng những công-trình hưng tác của nhà nước hay là nhận bán những độ hàng chuyên-mại của nhà-nước cũng được cả, không khác gì thực-ngân chút nào.

Mấy lần công-thái trước là mua bằng phật-lăng, đổi với giá bạc của xứ mình có khi cao khi hạ, còn ngại có khi bạo thiệt không chừng; lần này thì mua bằng bạc, cứ mỗi phiếu là năm chục bạc, đồng bạc của mình bao giờ cũng là đồng bạc, không phải đổi giá với phật-lăng mà sợ có khi bạc thiệt mất đồng nào.

Mấy lần công-thái trước lại có bốn ly năm ly mà kỳ hạn trả lại đều ngoài ba bốn chục năm cả, lần này thì định mỗi năm bảo lãnh cho số, trả lại ngay từ năm đầu cho đến năm thứ ba mươi thì hết, ai trúng số lớn thì được trả lại hàng vạn, hàng một nghìn, hàng năm trăm đồng, mà ai trúng số nhỏ cũng được trả lại một trăm đồng, thế là tiền lãi ít ra cũng được một đồng thành hai mà ngay từ năm đầu cũng đã có cái hy-vọng được trả lại.

Mấy lần công-thái trước thì ta vì cái lòng báo ơn trả nghĩa đối với Thượng-quốc mà ta mua trái-phiếu, chứ không phải vì cái lợi riêng của ta thật; nhưng đến lần công-thái này thì dù tính cái lợi riêng của ta cũng không còn gì hơn mua cái trái-phiếu ấy.

Ấy cái lợi mua trái-phiếu lần này hiển nhiên như thế, chắc ai cũng đã rõ cả rồi. Song ngoài cái lợi riêng của ta, lại còn cái lợi công-cộng của ta nữa. Cái lợi công của ta đó mới thật là to tát lâu-dài, tức là cái lợi của dân ta về con đường xe-hỏa Vinh—Đông-hà mà chánh phủ Đông-pháp ta mở, cuộc công-thái sáu triệu bạc này để làm cho xong con đường đó vậy.

Đã mấy năm nay cái vấn-đề « Nam Bắc giao thông » là một cái vấn đề khẩn-yếu trong nước ta; trên chánh phủ thực-hành cái chính sách thông-nhất; các báo chương cổ-xúy cái chủ nghĩa hợp quần; bàn đến dân tục thì ai cũng nói nên dung-hòa tính tình kẻ Bắc người Nam; giảng đến quốc-văn thì ai cũng nói nên hỗn hợp thanh âm trong Nam ngoài Bắc, kẻ lo khoáng-trương nông nghiệp thì kể Nam-kỳ ruộng đất rộng mà tốt, người Bắc nên vào khai khẩn cho động; kẻ lo chấn-hưng công-nghệ thì kể Nam-kỳ đồ dùng hiếm mà đắt, người Bắc nên vào làm thợ cho nhiều; kẻ lo tổ-chức thương cục thì kể người Nam tư bản hậu mà thương-tài bạc, người Bắc thương-tài sắc mà tư-bản khan; tư-bản với thương-tài nên hợp nhau thì thương cục mới mong phát-đạt được; nhất-thiết các cái vấn đề quan trọng trong nước, cái phương-pháp giải-quyết đều phải hỏi-cỏ đến cái vấn-đề « Nam Bắc giao-thông »; mà đường xe-hỏa chưa thông luôn, thì bao nhiêu những vấn-đề quan-trọng đó đều không có động; kẻ lo chấn-hưng công-nghệ thì kể Nam-kỳ đồ dùng hiếm mà đắt, người Bắc nên vào làm thợ cho nhiều; kẻ lo tổ-chức thương cục thì kể người Nam tư bản hậu mà thương-tài bạc, người Bắc thương-tài sắc mà tư-bản khan; tư-bản với thương-tài nên hợp nhau thì thương cục mới mong phát-đạt được; nhất-thiết các cái vấn đề quan trọng trong nước, cái phương-pháp giải-quyết đều phải hỏi-cỏ đến cái vấn-đề « Nam Bắc giao-thông »; mà đường xe-hỏa chưa thông luôn, thì bao nhiêu những vấn-đề quan-trọng đó đều không có phương-pháp gì giải-quyết cho xong được. Nay nhờ nhà nước mở ra cuộc công thái này mà làm xong được con đường xe-hỏa Vinh—Đông-hà, rồi còn một khúc trong Quảng-nam nữa sẽ cũng thừa để hoàn thành, đến khi đó thì cái đường Nam Bắc giao thông thật là thuận tiện; cái trở lực đã bao lâu nay làm cho người ba xứ ta tình-tình không dung-hòa được, thanh âm không hỗn-hợp được với nhau, ruộng đất Nam-kỳ không đủ người khai khẩn mà nông-nghiệp không được khoáng-trương, hàng-hóa Bắc kỳ không rộng nơi tiêu-thụ mà công-nghệ không được chấn hưng, người Nam kẻ Bắc không góp người hợp của được với nhau mà thương-cục không sao phát-đạt, chắc đến khi đó thì trừ khử được nông cái cơ tiến-hóa của nước ta sau này, thật có một cái hy-vọng rất tốt.

Lợi tư lợi công, hai bề vẹn cả; ta nên sắp tiền mà mua lấy cái trái-phiếu ấy, đến ngày 1er tháng Mars này thì bắt đầu bán phiếu, chỉ có đến ngày 20 thì thôi.

B. Q.

Một sự đáng mừng cho tiền đồ Nam-Việt

(Tiếp theo)

Trước hết cuộc xuất dương ấy sẽ có kết quả hay về đường kinh tế. Chẳng phải nói ai cũng rõ rằng kỹ-nghệ và thương-mại của ta, tuy so với trước đã thấy có bề tấn tới, song sánh với người thì thực còn kém cỏi trăm phần, mới gọi là vào buổi sơ-đầu mà thôi. Tuy rằng xứ ta là một xứ thổ-sản rất nhiều, nào khoáng-sản, nào lâm sản, nào nông-sản, hằng hà sa số, song nước ngoài có ai biết đó là đâu. Không những nước ngoài không rõ, đến cả nước Pháp là nước bảo-hộ ta mấy năm trước đây, cũng không biết đấy là đâu. Ngày nay nhờ có những bài quảng-cáo hùng-hồn của quan Thuộc-địa Thượng-thư Albert Sarraut, của quan Toàn-quyền Đông-pháp Maurice Long và của mấy nhà am hiểu tình-thế Đông-pháp có lòng nhiệt thành về sự khai hóa xứ Đông-pháp nên nước Pháp mới lưu-tâm đến tài-sản của cõi thuộc-địa ra xới này. Những tài-sản ấy phần nhiều là những thứ rất cần dùng cho nước Pháp, mà xưa nay nước Pháp vì không rõ mà vẫn phải mua ở nước ngoài. Nay nhờ có cuộc đấu-xảo này, ta được dự một phần quan-trọng để tỏ cho nước Pháp và các nước biết ta có những thổ-sản gì quí lạ, để sau này biết đến mà mua. Về thổ sản đã vậy, về kỹ-nghệ cũng thế. Tuy kỹ-nghệ ta so với người thì chẳng thấm vào đâu, song cũng có một vài thứ như đồ tơ lụa, đồ khảm, đồ thêu, vân vân, cũng có thể cho vào những thứ bán ra ngoài được. Tóm lại, cuộc đấu-xảo Marseille này tức là một dịp để người mình tỏ cho ngoại quốc biết ở cái cửa hàng Đông-Pháp xưa nay ít người biết đến kia, có những vật liệu gì, có những đồ hàng gì có thể bán được cho ngoại.

Song phải biết rằng ở cuộc đấu xảo Marseille ấy không những chỉ một nước ta dự vào mà thôi. Còn biết bao các thuộc-địa khác cũng dự vào đó nữa, mà xứ nào cũng ra sức muốn cho thiên-hạ chú-ý đến phần riêng mình. Như thế thì dù người mình có tài quảng-cáo, dù ở quí-quốc có nhiều người giúp đỡ, cũng khó mà làm cho thiên hạ lưu tâm một cách đặc-biệt đến chỗ Đông-Pháp dự phần. Như thế chẳng cũng thiệt-thòi ít nhiều cho ta ru! Song may sao: đức Kim-thượng Việt Nam lại sang dự cuộc đấu-xảo đó! Cái cuộc du lịch của một vị Hoàng-đế ở nước Nam-Việt xa xôi kia, sẽ khiến cho dư-luận công chúng ở nước Pháp bàn-bạc đến, và sẽ khiến cho thiên-hạ thêm chú ý vào những khu của Việt-Nam bày đồ đấu-xảo ở Marseille. Thiên-hạ chú ý đến như thế tất xem xét một cách kỹ càng những sản-vật của mình, sẽ lưu tâm đến những sản vật ấy, như thế có phải là một điều rất lợi cho nền kinh-tế nước nhà hay không? Cuộc thương mại sẽ vì thế mà phát đạt, kỹ-nghệ cũng nhờ thế mà tăng tiến, chẳng là một điều đáng mừng cho tiền-đồ nước nhà hay sao! Gia dĩ Hoàng thượng lại còn đi xem xét những miền kỹ-nghệ nhân-thịnh, nhà-máy to lớn ở nước Pháp, đến khi trở về nước nhà, ngài sẽ hết lòng khuyến khích quốc dân, như thế chắc là về sau này kỹ nghệ Việt-Nam có thể chen vai thích cánh cùng kỹ-nghệ các nước được.

Cuộc xuất-dương ấy không những có kết quả hay về đường kinh-tế mà thôi, lại còn có ảnh hưởng tốt về đường chính-trị nữa. Thật thế, cứ theo những lời tuyên bố của quan Thượng-thư Sarraut và quan Toàn-quyền Long, thì cái chính-sách thuộc-địa của nước Pháp — tức là cái chính-sách mà ngày nay quan Toàn-quyền Long đang thi-hành ở Đông-pháp — là một cái chính-sách rất nhân từ, rất cao-thượng, là một cái chính-sách khai hóa thuộc-địa hợp với nhân-loại. vì theo cái chính-sách ấy thì nước Bảo-hộ không những chỉ mở mang thuộc-địa mà thôi, lại còn dạy dỗ bảo ban cho dân thuộc địa để một ngày một thêm tấn-tới, chóng bước được lên chốn vũ-đài mà gánh sức đua tài cùng các nước. Ấy cũng vì theo cái chính-sách ấy mà chính-phủ Bảo hộ đã mở mang biết bao nhiêu là điều ích-lợi cho người mình, nào làm đường sá cầu cống, nào khơi sông xẻ ngòi, nào lập bệnh-viện, nào dựng học-đường, vân vân, cốt để cho người mình càng ngày càng phú túc lại càng ngày càng văn-minh. Cái chính-sách khai hóa ấy quyết là nước Pháp không bao giờ thay đổi rồi. Nay lại thêm Hoàng-thượng cất mình vượt bể sang tận Pháp-đình để tỏ lòng biết ơn và tin cậy nước Pháp một cách chân-thành thân-ái như thế, thì cái cảm-tình nước Pháp đối với nước Nam lại càng thêm nặng thêm sâu, cái chủ-nghĩa Pháp-Việt, tương-thân sẽ càng ngày càng bền chặt như keo sơn. Khi hai nước đã thân nhau như anh em ruột, đã coi nhau như con một nhà, thì là nước Pháp lại càng hết lòng mở-mang khai-hóa cho ta, lo gì một ngày kia những điều sở ước chính-đáng của người mình lại không được thỏa-mãn. Khi đó người Pháp người Nam sẽ cùng dắt tay nhau mà vùng-vẫy ở trên mặt địa-cầu, nghĩ đến cái quang-cảnh ấy người tri-thức ai là không vui lòng hỏi dạ! Mà cái quang-cảnh ta đang ước ao ấy quyết là sẽ có ngày mai, vì nước Pháp không quên rằng con cái Việt-Nam đã hàng nghìn, hàng vạn đem thân làm lũy để ngăn giòng Điệu-đương, vì nước Pháp sẽ cảm động về lòng thành-thực của Hoàng-đế nước Việt-Nam đã tin cậy vào bụng quảng-đại của nước Pháp! Ta xem thế thì chắc là cuộc xuất-dương của Kim-thượng này mai sẽ có kinh-nghiệm rất tốt cho vận-mệnh nước nhà; như vậy quốc-dân ta há chẳng hoan-nghênh cuộc du-lịch ấy ru!

B. Q.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ TUYẾN ĐIỆN

Bordeaux, ngày 1er Février 1922.

Việc nước Hoa-kỳ

Cái vấn-đề nước Hoa-kỳ cử đại-biểu đến dự cuộc hội-đồng Washington thọ nhiều chừng tại công-quán ở Washington đã nhiều người ưng thuận. Cái phong-trào ấy mới rõ rệt từ khi hội-đồng canh-nông hội-nghị Số là các nhà canh-nông ở miền Trung-ương và các nước miền Nam tỏ ý muốn chánh-phủ thi-hành một cái chánh-sách khiến cho các sản-vật ở Hoa-kỳ có thể đem bán ở các thị-trường Âu-châu được, vì thị-giá trong mười hai tháng nay xuống rất nhiều, làm cho các nhà nông-phố tổn thiệt lắm. Vì chưng, cuộc hội-nghị Washington nay đã gần xong, thì chánh-phủ có thể biết chừng mà quyết định một việc được. Trong hai ba tháng nữa, thì chánh-phủ Hoa-kỳ có thể dự vào việc kẻ cứu các vấn-đề của Âu-châu được. Song cái việc ấy cũng còn đợi xem Nguyện-hội nghị viện Hoa-kỳ có ưng chuẩn những bản giao ước sắp sửa ký nay mai hay không mới có thể biết rõ ra thế nào.

Việc nước Đức

Hiện nước Đức đương dự bị để thu tiền về cuộc công-thái chưa-chiến. Có tin rằng những người tài sản dưới 100.000 marks thì không phải mua trái-phiếu. Các trái-phiếu thì tiền làm nhiều lần, chứ không phải thu tiền làm một lúc. Các báo-quán nói rằng trái-khoản này có được hết cả trái-phiếu nữa, thì số chi thu cũng còn thiếu mất 70 hay 80 ngàn triệu marks. Có lẽ lại phải mở một cuộc công-thái liệt-quốc nữa.

Lời khởi-nghị của Đức về việc bồi-thường

Chiều hôm thứ hai, hội-đồng Bồi-thường đã đệ trình Đồng-minh liệt-quốc bức thư của viện thủ-tướng Wirth phúc lại bức thư của các nước Đồng-minh gửi cho chánh-phủ Đức trong kỳ hội-nghị tại Cannes. Hội-đồng nhường quyền cho Đồng-minh liệt-quốc quyết nghị hoặc tự giải-quyết lấy cái vấn-đề ấy, hoặc lại giao cho hội-đồng giải-quyết giùm. Hiện hội-đồng không có bình phẩm chi về bức thư của chánh-phủ Đức cả. Còn như ý kiến của quan thủ-tướng Poincaré về việc ấy, thì ai cũng biết nhiều lần ngài đã từng công bố rằng cái vấn-đề bồi-thường cần nên giao cho hội-đồng bồi-thường quyết nghị. Sau này dân dùng phương-pháp nào mặc lòng, cái điều cốt yếu là phải yên cầu nước nào lấy những khoản bảo chứng chắc chắn, khiến cho nước Đức phải chính đốn nền tài-chánh trong nước lại, vì có thế thì Đức mới có thể thi-hành được những điều khoản của hòa-ước.

Cuộc hội-nghị của ba quan thượng-thư ngoại-vụ về cái vấn-đề Đông-âu

Trước kia định rằng đến ngày 1er Février, thì ba quan thượng-thư ngoại-vụ của ba nước Anh, Ý, Pháp sẽ hội nghị tại Paris để bàn về các vấn-đề Đông-âu, nhưng nay lại hoãn đến ngày 9 Février mới hội-nghị. Tối nay đến ngày 6, Lord Curzon, và hầu tước Della Torretta sẽ đệ trình chánh phủ Anh và chánh-phủ Ý những ý-kiến của chánh-phủ Pháp rồi các vấn đề ấy, như nay thì ba chánh-phủ có thể bày tỏ cho nhau biết rõ, y-kiến của mình ra làm sao, sau này ba quan thượng thư hội-nghị với nhau có thể quyết nghị một việc được ngay.

Cái vấn-đề xứ Wilna

Đại đa số nhân dân xứ Wilna đều

Hội-đồng các quan Thượng-thư

Các quan Thượng-thư đã hội-nghị ngày hôm thứ ba. Hội đồng đã xét các bản dự thảo quan hệ về cuộc đấu-xảo thuộc địa Marseille, mà đến xảo Canh-nông, về việc đấu-xảo Mỹ-nghệ, về các cuộc thi thao năm 1924. Hội-đồng định giao cho một hội-đồng có các đại-biểu của các quan Thượng-thư và các đại biểu của kinh thành Paris sẽ hội nghị tại bộ Thái-thượng mà xét lại các vấn-đề ấy, để thi cách giảm bớt số chi tiêu đi.

Tòa thẩm-phán tiệt-quốc

Tòa thẩm-phán tiệt-quốc đã hội-nghị kỳ khai mạc tại La Haye ngày hôm thứ hai. Các viên thẩm-phán có mặt tại hội-đồng đông thành số 11. Ông Loder là một nhà trí-thức về khoa luật văn-quốc làm chánh tòa. Hiện ngày thứ năm này, các viên thẩm-phán lại hội-nghị. Còn ngày thiết tha thứ nhất thì định vào ngày thứ tư tới 15 Février.

Nhật-bản với Trung-hoa

Các đại-biểu Trung-hoa và Nhật-bản đã điều-đình với nhau một lần giao ước về việc giao lại tỉnh Sơn-đông cho nước Trung-hoa. Hiện nay chỉ còn phải điều-định một vài khoản tiểu tiết nữa mà thôi.

Quốc trái Pháp : 3°/, 36.25. — 4°/, 1918 64.25. — 5°/, 80.50. — 5°/, 1920 92.75. — 6°/, 1920 94.

Cái đặc-trường về khoa học

Khoa học là cái sản-vật sau chẳng mà qui nhất của cái lịch sử văn-minh một nước hay là một dân-tộc. Vậy muốn cho Âu-châu về cận-đại đây, khỏi nguyên từ lúc văn-nghệ phục-hưng, đến ở ở đại-lợi, rồi truyền đến Pháp, đến tiệ-lan, đến Anh, đến Đức sau đến đây, đến Nhật-bản; khoa học cũng từ đấy một ngày một phát đạt thêm lên.

Cái đặc điểm trong yếu phát sinh ra khoa học đời nay thực ở nước Pháp, nước Anh, nước Đức, nước Mỹ mấy nước, nhưng lại trong cái cảnh tượng sáng tạo thì lấy người nước Pháp là hơn cả. Ta thử coi trong sử khoa học, mới biết cái năng-lực sáng tạo khoa học của người Pháp thực là vĩ-đại; vì thế cái khoa-học-quán ở học-thuật viện Ba-lê (Académie des Sciences de l'institut de France) xưa nay vẫn là trung tâm điểm của khoa-học toàn thế-giới, phàm những người được vào làm hội viên trong học-thuật viện Ba-lê đều có cái vinh-dự rất lớn; đến đến hàng-kiết như vua Nã-phá-luân, tự tác được cử làm hội-viên, phàm phát quán lệnh, đuổi tất kỳ tên là « Ba-lê học-thuật-viện hội-viên » cũng thế thì biết cái thanh-giá học-thuật-viện Ba-lê qui trọng biết là dường nào. Ở về năm kỷ trước thế kỷ thứ 19, phàm những tri-thức mới phát-minh một trong thế-giới, thế kỷ không qua học thuật viện Ba-lê thời không

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

thì không được gọi là khoa-học trong thế-giới ; ấy cái thế-lực khoa-học của người Pháp ở trong thế giới lúc bấy giờ vì-đại dẫn như thế.

Gần đây khoa học các nước đều mỗi ngày mỗi thêm phát đạt ; nhưng cái năng-lực sáng tạo khoa học của người Pháp vẫn không kém chút nào. Có những nhà đại sinh-vật-học nước Pháp gần đây như ông Pasteur, nhà đại-hóa-học như ông Berthelot, nhà đại-vật-lý-học như ông bà Curie, nhà đại-số-học như ông Henri Poincaré, cái tài sáng tạo cũng vẫn siêu việt tầm thường nhiều lắm.

Sáng tạo ra khoa học phần nhiều ở trong học trung-đẳng xã-hội ; tức như những nhà đại-khoa-học nước Pháp chỉ có nhà vật-lý học là ông Blaise Pascal và nhà hóa-học là ông Berthelot vài người ấy là con nhà quí-tộc ; nhưng cái học-vấn của ông Pascal là tự đời bố ông đã nghiên cứu số học, có ảnh-hưởng đến ông nhiều lắm ; còn ông Berthelot thì là nhà quí-tộc mà gia cảnh cũng khốn quẫn không khác gì nhà thường. Ngoài ra bao nhiêu những người khoa học trứ-danh toàn là trung-lưu nhân sĩ cả. Cái cớ đó là tại những con nhà quí-tộc Âu-châu thường sùng sự về nghề quân và nghề chính trị, vì cái tính di-truyền ấy mà kết-quả thành ra những con nhà quí-tộc dù có cái thiên-tư tương-cận với khoa học cũng tiến-ma dần hết ; về lại những nhà giáo cực thâm cái đặc tính mê tín, với cái đặc tính sáng tạo cách nhau xa như một trời một vực ; nên những nhà quí-tộc ít có người nảy tài khoa học được.

Khoa học tư-tưởng có một điều rất chướng-ngại là cái học cổ-điển ; như ở Âu-châu thì là học cổ-văn Hi-lạp và La-mã. Vì khoa học nhờ có cái tư tưởng cảnh-tân mới sáng tạo ra được ; cái mục-đích khoa-học là cốt phát minh muốn sự thực thân-bí trong vũ-trụ mà chinh-phục những vật thiên-nhiên ; muốn đạt được mục-đích ấy phải có đủ hai cái đặc tính : một là tư-tưởng tự-do, hai là khéo quan-sát sự thực để cầu lấy cái kết luận chính-xác ; cái học cổ-điển phần trái hẳn với hai cái đặc tính ấy nên làm chướng-ngại sự phát-đạt của khoa-học thật nhiều. Nhà hóa-học nước Anh là ông Davy sinh-bình rất ghét chữ Latin. Nhà khoa-học nước Đức là ông Mayer khi còn học ở nhà trường bao giờ thi chữ Latin cũng bị bét. Ông Darwin là một nhà đại sinh-vật-học nước Anh thường tự nói : cái tư-trường rất bị hại không gì bằng cái trường học cổ-điển của bác sĩ Ba ter. Phàm những nhà hóa-học không ai không lấy cái học cổ-điển làm yếm-đ; coi thế thì biết cái học cổ-điển quả không thích-hợp với cái tư-trường khoa học vậy.

Nói tóm lại, cái đặc-trường về khoa-học cốt nhất là có tài sáng khôi và có tính tự-do. Người Pháp có đủ hai cái đặc-trường ấy nên khoa-học nước Pháp thịnh hơn cả Âu-châu ; các nhà quí-tộc Âu-châu vì thiếu hai cái đặc trường ấy nên ít có người giỏi về khoa học ; lối học cổ-điển về nạn cấm mất hai cái đặc-trường ấy nên có hại cho khoa học ; muốn nghiên cứu khoa học, nên biết chú ý về hai cái đặc trường ấy mới được.

T. H.

Cách dùng điện-thoại tại Thụy-điển

Dùng điện-thoại để hỏi giờ

Tại thành Stockholm là kinh-đô nước Thụy-điển, có ba sở điện-thoại do một công-ty lập ra và một sở điện-thoại do chánh-phủ chủ-trương.

Trong ba sở của công-ty lập ra có một sở trông nom riêng về việc báo giờ. Tại sở ấy có một cái đồng hồ, thường vận đúng giờ ở nhà thiên-văn luôn. Đại khái một người ở khu phía nam hỏi giờ, thì nhà điện-thoại mắc giây với sở trông nom về khu ấy, rồi từ đó lại mắc giây vào với sở coi về việc báo giờ, thì có người trả lời lại ngay lập tức. Ban đêm ban ngày lúc nào muốn hỏi giờ cũng được, chỉ có một điều là ban đêm thì giá tính gấp hai ban ngày.

Nhân dân ở thành Stockholm dùng điện-thoại mà hỏi giờ, đã thành ra một thói quen và rất lấy làm chắc chắn. Một tháng tính ra có 3.500 người hỏi giờ trong ban ngày, và 700 người hỏi giờ về ban đêm. Mùa hạ thì số người hỏi giờ có ban đêm lắm ban ngày chỉ được có 2.700 người thôi.

Dùng điện-thoại để đánh thức

Sở điện-thoại ở thành Stockholm người có máy điện thoại nữa. Người coi sở điện-thoại có một quyển sổ riêng, và những tên riêng để ghi những người đánh thức. Sổ ấy dùng để biện danh hiệu những người muốn đánh thức và tới thì dùng để đựng các thẻ biên tên người, số máy, và giờ nào thì đánh thức.

Có người dặn đánh thức đậy từ 3 giờ sáng Nhưng thường thì hay đánh thức vào khoảng từ 6 đến 8 giờ. Những người lười hay những hành-khách mệt nhọc có khi nhờ đánh thức vào khoảng 10 hay 11 giờ. Có người lại nhờ đánh thức vào khoảng một hai giờ chiều nữa.

Ấy thế mà đàn bà coi việc đánh thức bằng điện-thoại không hề sai nhầm bao giờ. Số người sở điện-thoại đánh thức trong một tháng đồ đồng cộng được 4.500 người. Về năm bị có khi được tới 5.500.

Dùng điện-thoại để thay lời

Lại có khi một người có máy điện-thoại phải đi vắng không có ở nhà. thì lại nhờ sở điện-thoại có ai hỏi thì thay lời nói hộ. Trong mùa nghỉ hè, sở ấy giúp được nhiều việc lắm. Trong khi ấy, sở điện thoại cầm cái giây điện-thoại của người đi vắng vào một nơi, để có ai hỏi thì giả lời thay cho người ta. Khi người chủ đi chơi hay đi dân cơm khách, thì sở điện-thoại mắc giây vào một chỗ riêng như thế trong một vài giờ đồng hồ. Như những khi người chủ đi đâu xa, thì sở điện-thoại thay lời cho hàng mấy tháng cũng có.

Có khi người đi vắng lại dặn sở điện-thoại giờ nào thì về, để có ai hỏi mình thì sở điện-thoại nói hộ. Những thầy làng, các viện lật-sư thường hay nhờ sở điện-thoại việc ấy. Những nhà buôn bán có khi đi vắng lại nhờ sở điện-thoại có ai hỏi mua gì thì biên vào một nơi hộ Những khi người chủ đi vắng mà nhờ sở điện-thoại thay lời như thế, có ai hỏi thì sở điện thoại lại ghi tên vào một sổ để khi nào người ấy về thì sở điện-thoại nói lại.

N. T. C.

Chuyện kỳ khôi

Bánh pháo và củ thủy-tiên

Tình cờ một bánh Pháo lăng dăng
với một củ Thủy-tiên

Tiên uốn cong rủ lên măng Pháo :

— Đi đi mày ! Cái hương lẻ-loi
của tao thơm thế này, chớ cái hơi Tết
của mày khét lẹt lẹt. Đi đi mày, ở
gần tao khó chịu l...

Pháo ầm ầm nổ lên cãi :

— Xin Tiên ông ngài bớt giận.
Hơi với hương có làm gì ! Cái tiếng
của tôi đây mới thực Tết. Tôi cất
tiếng lên bao giờ, bắt đầu Tết tự
đấy, tôi thôi không ra tiếng bao giờ,
xếp xó Tết từ đó. Nên Tết đến,
Tiên ông đuổi thế nào được tôi, tôi
chẳng xua Tiên ông thì chớ l...

Tiên, Pháo còn đang muốn tranh
biện, thình lình có con mèo đâu nhảy
đến làm cho bát Thủy-tiên đổ : củ
Thủy-tiên rơi xuống đất, hoa, lá nát
gãy tan tành, bánh pháo bị nước
ẩm ướt hết cả từng trên từng dưới.

Bà chủ nhà hụng tiết lên : thảm
[illegible] mèo làm hư hỏng tiêm của
mất bao nhiêu tiền của bà mua Pháo,
mua Thủy-tiên mất toi về nước
chuột cả. Thế từ tối sang năm trở đi,
là bà không hoài tiền mua Thủy-tiên
mua Pháo nữa !

Hoài thật ! Nhưng xin bà nhớ kỹ
cho.

Tò mò Anh Hai.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 2 Février này, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 0 f. 80.

Tàu tàu. — Tàu *Hanoi* mang thư đi Hongkong, đường Hoihao và Kouang Tcheou-Wan, ở Haiphong đã chạy ngày 4 février, nơi 8 giờ sáng.

Thư tín ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyến xe lửa 20 giờ 7 phút tối hôm 3 Février.

Quan Toàn-quyền đi kinh lược. — Chừng ngày 18 Février này thì quan Toàn quyền Long sẽ đi kinh-lược các tỉnh miền Trung-kỳ.

Trường Kỹ-nghệ. — Quan Toàn-quyền Long đã định đến xem trường Kỹ-nghệ chiều hôm nay nhưng vì ngài bận việc nên lại hoãn đến thứ bảy nay.

Những đồ của trường Kỹ-nghệ đem đấu xảo Marseille thì nên kể một cái phòng giấy và một cái phòng con cho khách ngồi đợi.

Bàn ghế tủ ở trong hai phòng ấy chế theo lối riêng và làm toàn bằng gỗ giổi và gỗ nghiến cả. Làm rất tinh xảo, coi đẹ nguyên sắc gỗ và đánh bóng coi như ngà vậy. Các quạt máy và đèn điện ở trong phòng giấy cũng do tay học-trò trong trường làm cả.

Lại còn những cái đỉnh đồng lớn theo kiểu các đỉnh trong điện nhà vua, cũng để gửi đi đấu-xảo. Ai chưa được coi cái đỉnh ở sân Rồng trong Kinh thì nên đi coi cái đỉnh của trường Kỹ-nghệ làm, vì làm y như mẫu của trong Huế, không khác tí nào. Những bức tranh vẽ, những đồ đan mới lại khéo nữa Quan Toàn-quyền mượn trường học làm cho bốn cái đỉnh to theo kiểu ấy để làm quà cho vua nước Xiêm-la.

Xem những đồ của trường học làm thì mới biết trong mấy năm nay, học-trò nhờ được tay quan đốc Hiérolle chỉ giáo mà chóng tấn tới như vậy. Bản-quán nhắc lại để các ngài biết rằng trường học chỉ mở cửa cho công chúng vào xem hai ngày mà thôi là mồng 7 mồng 8 ta, rồi sẽ đóng hòm gửi sang Pháp cả.

Vua Luang-Prabang về Ai-lao. — Vua Sisavang Vong xứ Luang-Prabang đã về Ai-lao sáng hôm qua. Ngài đi chuyến xe-lửa thứ nhất vào Vinh, rồi đi ô-tô về Quảng-trị và Savannaket. Ở cửa ga có một toán lính khố-xanh bồng súng chào. Các quan đi tiễn thì có quan cai-trị André phó Văn-phòng quan Toàn-quyền ; quan Đốc-lý Mourroux quan cai-trị Manau thu-ký riêng của quan Thống-sứ. Sở xe-hỏa có đặt một toa riêng cho quốc-vương và các quan hầu ngồi.

Quan Thống-đốc Cognacq về Nam-kỳ. — Như lời bản báo đã đăng trước nhất, quan *Docteur* Cognacq sẽ về Saigon nhận chức Thống-đốc Nam-kỳ. Bến mồng 10 Février thì ngài đi tàu *Cap Arcona* về Saigon.

Đại hiến thuyên chu yên — Quan cai trị Le Guénédal ngày hôm nay đã đi xe lửa lên Phủ-lạng-thương nhận chức chánh công-sứ tỉnh Bắc-giang.

Quan lại thuyên chuyển. — M. Vũ huy-Trực tri-phủ hạng nhất phủ Hoài-đức (Hà-đông) mới thăng ấn-sát hạng nhì thì nay bổ đi án-sát Hưngyên thay M. Nghiêm thụy-Ứng.

M. Nguyễn-đạo-Tấn, tri-phủ hạng [illegible] thăng ấn-sát hạng nhì thì nay đổi đi án-sát Thái-bình thay M. Vũ-Toản.

M. Vũ-Toản, tr-phủ hạng nhất phủ Kiến-xương (Thái-bình) quyền án-sát Thái bình thì nay lại về phủ Kiến-xương thay M Lê đình Lục

M. Lê-đình-Lục, tri phủ hạng nhì phủ Kiến-xương (Thái-bình) đổi đi phủ Hoài-đức (Hà-đông) thay M. Vũhuy-Trực.

M Nghiêm-thụy-Ứng, tri-phủ hạng nhất quyền án sát Hưng yên, thì nay đổi đi phủ Nao quan (Ninh-bình) thay M Nguyễn đạo-Tấn

M. Nguyễn-vinh-Chinh, tri-châu hạng nhì châu Vị-xuyên (Hà-giang) đổi đi châu An-dương (Tuyên-quang) thay M. Hoàng-Xuân về hưu.

M. Đỗ-văn-Cham, phó quản bộ hưu, quán làng Cam bội huyện Thanh-liêm (Hà-nam) mới được bổ tri-châu thì nay đổi đi châu Vị-xuyên (Hà-giang) thay M. Nguyễn-vinh-Chinh

Sở Vô-tuyến-điện. — Trong tháng Janvier vừa qua sở Vô-tuyến-điện ở Bạch mai đánh đi 65.605 tiếng và nhận được 75.541 tiếng. Cộng là 141.146 tiếng cả thảy.

Thi kỷ vẽ vào sở Họa-đồ. — Các kỳ thi tuyển học trò làm kỳ vẽ tập sự sở Họa-đồ thì chia làm ba buổi định như sau này :

Chuyến thứ nhất — Ngày 10 Février cho những học-sinh không ở tại Hanoi.

Chuyến thứ nhì. — Ngày 11 Février cho một nửa học-sinh ở Hanoi.

Chuyến thứ ba. — Ngày 12 Février cho một nửa nữa ở Hanoi.

Cứ buổi sáng lúc 7 giờ 30, đúng như ngày đã định phải đến tại sở Họa đồ (Service Géoraphique) đường Đồn-thủy và mang những giấy căn cước đi theo.

Ai muốn biết mình thi vào hôm nào thì cứ lại xem các bảng yết tại cửa sở Họa đồ.

CẦN NGƯỜI LÀM VIỆC

Sở Chiếu-bóng (Service cinématographique) ở phủ Toàn-quyền cần một người vận máy xe 6-tô thông thạo. Xe máy hiệu « Peugeot » 26/30.

Ai có bằng thì đến mà xin. Lương sẽ định theo công-việc làm.

3210

Trận mưa lớn hại. — Các nhật báo bên Pháp sang kỳ tàu vừa rồi có đăng rằng mặt tiền nhà Đấu-xảo của Đông-Pháp tại Marseille vừa mới làm xong, các đồ g ửa vừa mới giỡ ra thì bị mấy trận mưa đổ xuống làm trôi mất cả những thuốc vẽ và màu sơn. Cái mặt tiền nhà ấy cao đến 38 thước tây. Vậy nay lại phải dựng dóng lên mà làm lại, tiền phí-tổn có đến mấy trăm nghìn quan.

Giấy thưởng-lục. — Chiếu theo nghị-định quan Giám-đốc sở Công-chính ngày 20 Janvier 1922, M. Cungduy-Tâm là thư-ký thượng hạng hạng nhất tòng sự tại đạo phủ Bắc được thưởng một đạo thưởng-lục vì đã có lòng tận trung và có tài thạo giỏi trong nghề kiểm soát đường xe lửa từ 3 năm nay. Tờ nghị định này sẽ công bố cho cả ba đạo xe lửa biết.

Thăng thưởng trong ngạch Công-chính. — Các viên thư-ký trong ngạch công-chính và ngạch xe lửa có lên sau này được thăng chức kể từ ngày 1er Janvier 1922.

NGẠCH CÔNG-CHÍNH

Thăng thư-ký thượng hạng hạng nhất

MM. Tân-văn-Chu, Lê-văn-Tinh.

Thăng thư ký thượng hạng hạng nhì

MM. Ng-v-Luận, Ng-v-Nho, Lê-Ninh tức Khôi, Hoàng-đăng-Vân.

Thăng thư-ký thượng hạng bậc Ba

MM. Ng-đình-Sáng, Lê đức-Duy, Huỳnh-v-Ngại, Ng-ngọc-Lâu, Lê-văn-Dan tức Tam, Hoàng-quế-Lan Huỳnh văn-Tuyết.

Thăng thư ký thượng hạng hạng tư

MM. Ng-v-Canh, Trần khắc-Cẩn Huỳnh v Xuyên, Ng-tường-Huy, Ng văn Dục, Huỳnh-v-Da tức Khanh, Đỗ-minh Huân, Lê đức-Ruật, Trần-quan-Thanh, Ng-v-Lan, Dương-tôn-Tin, Huỳnh-ngọc-Kỷ, Vũ ngọc-Co, Ng-văn Thang.

Thăng thư-ký hạng nhất :

MM. Ng-huy-Lượng, Ng-v Phác, Trần-kim-Liên, Đoàn văn-Thăng, Ngô-văn Bình, Trần-văn-Hương Lê-đức-Thích, Trần-đăng-Nhân, Phan-văn-Tỷ, Ung-Chí, Vũ-đình Long, Trần-văn-Khoe, Vũ-đình-Vinh Ng-văn Dê, Khoan v-Lục, Cao-bá-Tư, Albeza (Français)

Thăng thư-ký hạng nhì

MM. Trần-v-Hợp, Đặng - quang-Dau, Ng-huy-Phác, Trần-đình-Khiêm Đồng-sĩ-Thoái, Trương-Nam Phamtrung-Chân, Đoàn v-Nam. Trần v-Vinh, Đặng-kim-Diêm, Trương-hữu-Dục, Lê hoàn-Bích

Thăng thư-ký hạng ba

Trần-v Sanh, Phan-v-Du, Trần-v-Minh, Đặng-văn-Thanh, Ng-v-Thinh, Ng-Tay, Ng-bá Thin, Lê văn Ngu tức Leo, Hoàng-đình Ái, Trần-v-Dương Trần-kim-Ba, Trương-v-Văn.

Thăng thư-ký hạng tư

MM. Lê-đức-Du Lê v-Ty, Ng công Luận, Phan-v-Quế, Trần-v-Ái, Phamđình-Hợp, Ng v-Diêm, Bùi-ngọc-Hoa, Ng-v-Vang, Đoàn-v-Phy, Trần-thanh-Quông, Ng-khắc-Hòe, Đinh-văn-Minh, Phạm văn Long, Ng-đình-Ty.

Thăng thư ký hạng năm

MM. Lê Tuấn, Trương-canh-Liên, Trần-bá-Gi, Lê-đoãn-Chung, Trần-văn-Phu, Phạm-Liên.

Thăng thư ký hạng sáu

MM. Trần-hợp-Hoan, Ng-đoanh-Hoe, Ngô-đình-Lộc, Bùi-Châu, Bùi-viết Hoa tức Hanh, Ng-tường-Vân, Đỗ-văn Linh, Trịnh văn-Minh, Ngô-văn Ty, Đỗ đức-Giang Trịnh-v-Hợp, Vũ-v Loan, Ng-v-Cương, Đào-trọng-Tụng Vũ-đức Thiều, Phạm-đình-Nhìn Trần-v Tán, Ng đình Yên, Đỗđình-Quế, Ng-v-Ngọc, Lê-văn-Cay, Ng-v-Su, Ng v-Thanh, Lê-huy-Chúc, Lương-v-Boi, Lê-v Mai Phạm ngọc-Lương, Chu-xuân Con, Ng-văn Len.

Thăng thưởng trong ngạch Học-chính. — Kể từ ngày 1er Janvier 1922 các viên giáo học và trợ giáo có tên sau này được thăng chức :

1. Thăng giáo-học thượng hạng hạng nhì.

M. Nguyễn-văn Tuyên.

2. Thăng giáo-học hạng tư

MM. Đào-đức-Tâm, Hoàng-đình-Nhâm, Nguyễn-duy-Can, Vũ-đình-Long, Nguyễn-tuế Hợi.

3. Thăng giáo-học hạng năm :

MM. Phan-văn-Bức, Nguyễn-văn-Vinh, Ng-huy An, Phạm-văn Phong, Đỗ-manh Bình.

4. Thăy giáo học hạng sáu :

MM. Ng-kinh Chu, Ng-Liên, Caođức Khai, Lưu-văn Thăng, Đỗ-đăng-Trinh, Ng.-thọ-Cương, Đào văn-Bát.

5. Thăng giáo học hạng bảy :

MM. Đàm-v-Dung, Tôn-ngọc-Tru, Ngô-bá-Lân, Ng-trọc-Canh, Trần-đ-Thanh.

6. Thăng trợ giáo hạng bảy :

MM. Phan-ngọc-Tôn, Ng-v-Cháo, Thành ngọc-Bông, Lê-trí Trọng, Trần-ngọc-Liêm, Vũ-ngọc-Chương, Khuất-như-Khuê, Vũ-v-Liễ, Đỗ-duy-Bình, Ng-chu-Sỹ, Ngô-trung-Ngọc, Trần-quang-Vinh, Ng-v-Liên, Ng-đ-Bình, Ng-đình-Chính.

7 Thăng nữ trợ giáo hạng bảy :

Mmes. Trần-thị-Ninh, Ng-thị-Phú.

(Xem trang thứ ba, cột thứ ba).

N° 18

TRÀ-HOA-NỮ

(La Dame aux Camélias)

Trước-giả : ALEXANDRE DUMAS FILS

Dịch-giả : NGUYỄN-HẢI

...Và tôi lại nghĩ rằng nàng điêu-cợt tôi khi quá ; mà nàng làm một tí gì, tôi cũng để tâm... Tôi bèn đứng dậy, giọng tôi nói khác hẳn, tôi không thể ăn gượng được ; tôi nói với nàng rằng :

— Thưa cô, nếu cô nghĩ tôi là người như thế, thì tôi chỉ còn xin lỗi cô vì đã trót là con người không kín đáo và xin cô tôi chào cô. Từ nay hẳn tôi không còn như thế nữa.

Tôi nói vậy rồi cái chào mà lui ra.

Tôi vừa khép cửa lại, để nghe trong phòng có tiếng cười ầm lên lần nữa. Tôi muốn lắc ấy có người đến gây chuyện với tôi... Tôi trở về chỗ, thì vừa nghe tiếng gọi kéo màn. *Ê-nết* cũng về ngồi cạnh tôi, nói với tôi rằng :

— Anh nay mới lạ chớ : Họ ngỡ anh điên.

— Khi tôi đi rồi, *Các-nương* nói những gì ?

— Nàng cười và nói với tôi rằng cả đời chưa thấy ai kỳ-ngộ như anh. Nhưng anh đừng tưởng thế đã là hỏng rồi ; với những đồ chúng nó anh chớ nên cho những sự ấy vào đâu. Chúng nó không biết lịch-sự lễ-phép là gì cả ; ấy cũng như lũ chó mình đem lắm nước hoa cho thơm cho sạch sẽ, nó lại tưởng thế là nhơ bẩn mà lăn mình xuống rãnh.

Tối cố làm ra dáng bỏ qua câu chuyện ấy đi, tôi lấy giọng ôn tồn mà nói :

— Mà nghĩ lại, có can gì ? Từ nay trở đi tôi không còn thấy mặt người đàn-bà ấy nữa. Trước khi tôi biết người ấy thì tôi coi vui mắt thật, nhưng nay tôi đã được biết rồi thì khác chiêu, anh ạ.

— Chẳng lo rồi cô hôm tôi thấy anh ngồi trong phòng coi hát của nàng, và nghe nói anh vì nàng mà khánh-kiệt. Nghĩ cho cùng, thì anh nói phải, nàng là người vô giáo-dục thật, nhưng có con nhân-tình như thế coi cũng xinh mắt !

May sao, lúc ấy cuốn màn, bọn tôi mới thôi không nói nữa. Bây giờ bảo tôi nói lúc ấy hát những gì thì tôi thật chịu. Tôi chỉ còn nhớ được rằng thỉnh thoảng tôi lại đưa mắt nhìn lên cái phòng tôi đã ngày ngẩy bước ra : Khách kia ra lại đến khách nọ vào, thật là lắm mặt. Tuy vậy, tôi cũng không thể nào mà không nghĩ đến *Các-nương* cho được. Lòng tôi bấy giờ lại nghĩ khác : tôi nghĩ như tôi cần phải làm cho liều cái cán chổ nhạo với cái cách ngày ngô ngu-đần của tôi. Tôi nghĩ bụng rằng : đã tôi phải phá hết cơ-nghiệp của tôi, tôi cũng đành lòng, nhưng thế nào người con gái kia cũng phải về tay tôi, thế nào cái địa-vị tôi vừa vội bỏ kia tôi cũng phải chiếm lại được. — Chưa tan hát, *Các-nương* với người bạn nàng đã đứng dậy ra về. Tôi đang ngồi ghế cũng bỗng nhiên đứng dậy. *Ê-nết* hỏi tôi :

— Anh về đấy à ?

— Phải !

— Sao thế ?

Lúc ấy bạn tôi thấy phòng *Các-nương* không có người ngồi, thì nói ngay rằng :

— Vậy thì anh đi, tôi chúc cho anh được may mắn, may mắn hơn lúc vừa rồi.

Tôi đi ra. Tôi nghe trên thang có tiếng áo quần sột sạt với tiếng người nói chuyện. Tôi tránh vào một chỗ, tôi thấy hai người đàn bà đi qua và hai người thanh niên đi kèm. Ra đến cửa nhà hát thì có một thằng hầu nhỏ chờ đến chờ lệnh. *Các-nương* nói :

— Mi ra bảo nó đánh xe ra cửa hàng rượu *Ỷ-đại-lợi* chờ có ; để bốn ta đi chân ra đó.

Tôi đi vơ vẩn ngoài phố được vài phút, thì thấy trên cửa sổ một phòng lớn trong hàng cơm *Các-nương* đứng tựa bao-lơn, cầm bó hoa trà ma vật trong cái một Một chàng niên-thiếu cởi xuống vai nàng mà nói nhỏ. Tôi bèn vào hàng *Kim ốc*, ngồi trong một phòng trên gác, mà để mắt nhìn cái cửa sổ bên kia. Đến một giờ sáng, *Các-nương* mới lên xe với ba người cùng đi với nàng. Tôi cũng trèo lên một cái xe ngựa nhỏ mà theo nàng. Cỗ xe đi trước đỗ cửa nhà số 9 phố *An-tinh*. *Các-nương* xuống xe, vào trong nhà một mình. Đó chẳng qua là một sự ngẫu nhiên, nhưng sự ngẫu nhiên ấy cũng làm cho tôi vui dạ không biết đường nào. Từ ngày hôm ấy, tôi thường gặp *Các nương* trong Ca-quán, hoặc trong vườn Thượng-uyển, Nàng vẫn có vẻ vui-tươi, mà tôi thì vẫn bằng khuâng trong dạ ... Sau có một lần, mười lăm hôm luôn tôi không thấy mặt nàng. Nhân cùng ngồi với *Ngọc-tôn*, tôi mới gợi hỏi đến nàng. *Ngọc-tôn* nói :

— Nàng đau nặng.

— Chẳng hay nàng đau làm sao ?

— Nà g có chứng đau ngực, mà ăn chơi như thế thì bệnh ấy không phải là bệnh chữa được lành. Nàng hiện đang phải nằm liệt giường liệt chiếu, nghe như sắp chết đến nơi.

Tâm-tình người ta thật là kỳ-quái : Tôi nghe tin nàng đau nặng thì tôi bằng lòng lắm. Nàng cho tôi cũng đến hỏi thăm bệnh tình *Các-nương*, nhưng tôi không nói tên mà cũng thông để dành tiếng lại. Vì thế mà ôi được biết tin nàng gần khỏi và nàng ra ngồi mát ở *Ba-ri*, Rồi ngày qua tháng lại, chút tâm-tình ấy cũng dần dần nhạt bớt. Tôi đi chơi xa ; nào bè bạn, nào những thói quen ; những công việc hằng ngày đã làm cho tôi không rảnh mà nghĩ đến điều ấy nữa. Hoặc giả có khi tôi nghĩ đến sự tình cờ ấy, thì tôi chỉ cho là chút dục tình trong thời trai trẻ mà đến lúc khôn ra là thường lấy làm một trò cười. Nói rất lại, tôi quên được điều ấy, không phải là tự tôi. Đó là vì *Các-nương* đi rồi, tôi không trông thấy nữa, mà khi nàng đi qua trước mặt tôi trong rạp *Variétés*, tôi cũng còn không nhận được ra. Hôm ấy nàng trùm khăn thật ; nhưng giá hai năm về trước thì nàng đi trăm kiểu cả người, tôi không cần phải trông thấy, tôi cũng đã đoán được là nàng. Tuy vậy, khi tôi đã biết là nàng thì lòng tôi cũng thôn thức ; trong hai năm trời cách mặt, lòng này đường như đã quên đi đôi chút, nay chỉ vì chạm vào gần áo của nàng, mà hai năm công đức lấy đi hóa ra mây ra khói.

CHƯƠNG THỨ VIII

Ái mình ngồi nghĩ một lát rồi lại kể rằng :

Tuy nhiên tôi hiểu rằng tôi say mê nàng thật, nhưng tôi thấy mình tôi mạnh bạo hơn xưa. Tôi vừa có lòng sở-ước được gặp *Các-nương*, mà ý tôi vừa muốn tỏ cho nàng biết rằng tôi đây là bậc trên sang. Cái lòng người ta đã muốn gì thì về ra rồ trăm đường ngàn lối, tìm ra thật lắm cách khôn khéo lạ thường !... Tôi không thể ở ngoài lối đi được nữa, tôi mới về chỗ tôi ở dưới sân, rồi tôi tiếc mất nhiều khắp rạp, xem nàng ngồi tại phòng nào. Nàng ngồi trong cái phòng ngay bên sân khấu ở dưới nhà. Tôi đã nói rằng nàng khác đi nhiều, tôi không còn thấy trên nàng nàng có cái cười ra khinh đời như xưa nữa. Nàng đã chịu đau đớn, lắm lúc nàng cũng vẫn còn có mỗi thảm sầu trong đó. Tuy bấy giờ đã tháng tư rồi mà nàng vẫn còn mặc toàn đồ nhung như mùa rét vậy. Tôi nhìn nàng không chọc, làm cho nàng cũng phải đưa mắt nhìn tôi Nàng nhìn tôi một lát, rồi chiếu ống nhòm nhìn nhìn cho được kỹ hơn.

(Còn nữa)

PRIOR
Rượu sâm-banh tột hạng
Nhà in Văn các thứ rượu có bọt, mà lại lấy một thứ rượu có bọt của Viza dùng.
Société Française des Vins Mousseux Naturels
Sang G. SCHECK, làm Đại-lý ở Hanoi.
Phàm các nhà có bán đồ ăn uống đã có thể bán thứ rượu này.

NHÀ BA MŨI

Số giấy nói 322

Nhà ba mũi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng răng « M. Tạ-duy-Tư » ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thứ xe ngựa đẹp, bành caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mới đến bản-hiệu nhà Ba Mũi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa đồ xe.

Nay cáo-bạch
Quản-lý, M. Tạ-duy-Miễn

128

NỖI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam-Việt phải coi ngực, phải nghỉ lạnh, phải ăn khế quả mà đi chữa thuốc không phải dưỡng, hoặc tự đi không chữa chết nào cả; nay hỡi những người phải đau khí quản đi kinh niên, hoặc phải đau ở phổi; nay hỡi các người phải chứng lao, nay tới khuyên các người nên nhớ ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước khi tôi đi bảo, là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ nhượng lên. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả mọi đời người cau nhy không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam-Việt, nên cứu người không mong giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bác-chỉ MONTES số 84 Pasi-Bert Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì nắng một thìa xúp, nắng một lọ, thì thấy khỏe mạnh và hết đau.

BRONCHOSERUM
Một lọ . . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon
Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU
Một lít. 15f.00

Thuốc chữa bệnh hen rất thần hiệu
(SIROP N)
Một chai. . . . 1$80

Thuốc viên « Pilules Pinck »
Một lọ. 4f.45
Sáu lọ. 24 50

Thuốc bổ huyết
« LE PEPTO KOLA ROBIN »
Một lọ 11f. 50

LE SIROP D'HEMOGLOBINE BYLA
Một lọ 12f. 00

CACHETS ANTIGRIPPES
Trị bệnh sốt dịch : như bệnh grippe bệnh cảm, về mùa nầy thường hay hại người nhất là bệnh grippe, nhiều người phải chết trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nếu đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc nầy rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi nằng nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ cứ ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì nằng rõ nhiều nước nóng và ở người cho nóng đun thì phải trong 24 giờ là khỏi.

Bác chỉ MONTES, 84, phố Pasi-Bert, Hanoi

Nghỉ phép. — M. Trần-lưu-Vị, tri-huyện hạng ba huyện Phong-doanh (Nam - định) được phép nghỉ một tháng.

M. Đỗ-văn-Đáp thông-phán hạng nhất, bản-tuyển tri-huyện ở Nam-định được quyền tri-huyện Phong-doanh trong khi M. Trần-lưu Vị nghỉ phép.

Ngạch Học-chính. — M Trần-đại-Tuỵ, bổ giáo-học tập-sự theo nghị-định ngày 10 Janvier 1922 nay phải bắt dịch vì không chịu đi chỗ mình được bổ.

M. Trần-lưu Hanh có bằng tiểu học tây được bổ giáo-học tập-sự thay M Thụ phải bắt dịch.

MM. Lê-đình-Tư, Mai-trọng-Lương và Giang-khánh-Hòa có bằng Sơ-học Pháp-Việt được bổ trợ-giáo tập-sự.

Tòa án Trừng-trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trừng trị xử những việc sau nầy :

Người lợm công bất lương. — Việc tên Hoàng-khắc-Minh Ng ngọc-Khuê làm công cho hiệu Quảng hưng long ở phố hàng Hồ can việc ăn cắp của hiệu ấy 30 tá chỉ đáng giá hơn 70 đồng và tên Ng-thị-Lưu chứa chỉ ăn cắp tòa đã hỏi chứng rồi lại hoãn đến kỳ sau tuyên án.

Thầy kỳ biện-lận. — Thầy ký Ng-đức-Tiến làm ở ga Hanoi trông nom về việc giá hàng hóa các nơi gửi về, dùng cách man trá ấy của một người Khách chủ hiệu 6 đồng Nguyên tiền cước gửi hàng chỉ phải giả có 66p 24 Thầy Tiến biên đúng số tiền ấy ở các sổ sách, song trong giấy biên nhận tiền giao hàng thì lại biên là 72 đồng 24. Sau người cùng làm một sở liền tố ra. Đến tức xét thì thầy ấy khai rằng vì nhiều việc quá nên biên nhầm. Tòa xét thì thấy ấy đã dùng cách dối dá mà còn ăn cắp của bạn người Khách-chủ hiệu nữa như thế thì không phải là biên nhầm được.

Tòa xét rong kết án phạt thầy Tiến 4 tháng tù và 25 quan án treo vì đã làm lãn trong sở xe hỏa và chịu đền tiền cho các chủ bị cắp rồi.

Ăn cắp trên xe hỏa. — Tên Nguyễn-văn-Minh cũng ba bốn đứa nữa xưa nay vẫn kiếm ăn về nghề ăn cắp của hành khách trên xe hỏa. Một hôm nhiều khách xô đẩy nhau xuống xe, lũ tên Minh cùng tren lẫn vào những đám khách xuống xe ấy, rồi lần lượt lấy của một người tên là Lâm 5 đồng và một người nữa tên là Bàn 3 đồng. Sau những người bị mất cắp tìm được tên Minh kêu rầm lên thì linh Sen-đầm chạy lại bắt được. Tòa phạt tên Nguyễn-văn-Minh 8 tháng tù.

Đội bốn Le gros. — Đội bốn Le gros đã bị hai người sen đầm giải về Haiphong chiều ngày thứ ba, tối hôm ấy lại đi xe lửa lên ngay Hanoi Cứ như cái án vắng mặt mà tòa Án binh đã xử ngày 25 Mars năm ngoái thì Đội-bốn Le Gros phải 20 năm khổ-sai và 10 năm biệt xứ về tội ăn cắp của công mất 22 vạn 5 ngàn 36 quan, 89 *centimes*. Vậy nay mai tòa Án binh lại họp để xử lại việc đó.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Đua ngựa. — Cuộc đua ngựa hội Cercle Sportif Haiphonnais đã mới định đến 5 Février nầy thì mở. Hôm ấy sẽ lại là ngày khánh thành nhà hội-quán mới làm xong nữa.

Quần áo tết — Hôm 28 Janvier có Ng-thị-Năm nhà ở đường Bonnal số 18 bỏ quên trên xe hiệu P. P. D. số 2403 một gói đã bọ cánh như chiếc áo cát-sơ-mia, chiếc áo lụa mùi nâu tây, một cái khăn sa-tanh và một cái quần-tinh giá đáng tất cả 35 đồng 8 hào.

Tên Ng-văn-Hấu, 24 tuổi nhà ở phố Paris là người kéo chiếc xe hiệu P. P. D. số 2403 hôm 28 Janvier thì nay xét ra chính là đứa lấy gói quần áo của cô Nam,nên đã phải lồng giam.

Ăn cắp mở hàng.— Nguyễn-Tiến làm bồi cho một ông Tây ở phố Paris ăn trộm cái lư hương và một cái vòng bằng kẽm ở mâm phun nước tắm.

Bùi-v-Tài, 20 tuổi, nhà ở Lạc-viên, làm cu-li ở Sáu-kho có ở trong mình ba gói thuốc lá vấn rồi và hai lọ thuốc đánh đồng, xét ra là của ăn cắp.

Thì đều phải lồng giam để hậu cứu;

SƠN-TÂY

Xuất hành. — Tối hôm mồng hai Tết vừa rồi một toán cướp vào ăn cướp nhà người lý-trưởng Thượng-hiệp (phủ Quốc) dánh chém lý-trưởng đau lắm, phải khiêng vào nhà thương. Toán cướp lấy mất cả triện đồng của khố-chủ.

Chia của không đều. — Đám cướp ở phố Me mà bắn quản đã nói ngày trong năm, vì có một đứa tức về việc chia của không đều mà đi lỗ giác ra. Quan sở tại vào khám mấy nhà ở làng Bách-lộc thì nghe đâu thấy ở nhà lý-trưởng một mớ nhiều và mấy vuông vải tây đỏ mà nhà mất của nhận là chính phải của mình. Nếu quả thực như thế, thì ra thầy lý cũng có phần ư ? Dân kén được một người ra thay mặt rất xứng đáng !

PHÚ-THỌ

Cuộc tiến-hành quan Công-sứ cũ. — Trong sở báo ngày hôm qua bản quán đã thuật việc quan đầu tỉnh Phú-thọ tiễn chào quan Công-sứ Lévêque lại Vọng-cung, nhưng trong hai ấy, người sắp chữ in bỏ sót mất cả một trang giấy, của phóng sự ông của bản báo gửi xuống,thành ra thiếu mất những lời của quan Công-sứ đáp lại các viên chức và thân hào chúc mừng ngài. Vậy nay xin lược thuật lại những lời đó mà ông Tham Thiệp đã dịch ra tiếng ta đại khái như sau nầy :

« Mấy lời trân-trọng mà ông Phạm-huy Lục thay các ông vừa chúc mừng tôi đó khiến cho tôi cảm-động vô cùng, khó nỗi đạt được những tư tưởng của tôi ra lời nói nữa. Trước hết tôi xin tỏ lòng ân-nghĩa với các ông, hơn hai năm nay đã đem hết lòng tận trung mà giúp tôi trong mọi việc ở tỉnh nầy. Nay tôi vì sức yếu mà phải xin về nghỉ một năm thì lấy làm nhớ tiếc các ông vô kể. Khi mới tới đây, tôi vẫn dinh ninh trong dạ là giữ chức coi trị tỉnh nầy ít ra cũng năm năm cho được làm trọn những việc mở-mang kinh-tế mà tôi đã đặp định từ trước. Thật công cuộc của tôi làm cũng chưa được là mãn nguyện vì đang dở dang mà bỏ ra đi. Tôi xét ra tỉnh Phú thọ nầy có thể là một tỉnh giầu vào bực nhất trong Bắc kỳ, đất rừng nhiều lắm, nhất là lại nhiều đầm bỏ hoang. Bởi vậy tôi đã lưu tâm nhất về việc xây cống xẻ ngòi để cho phù sa dần dần lấp hết những chỗ đầm bỏ hoang ấy. Khi mà thành điền thì các ông nghĩ tỉnh nầy giàu thêm biết mấy! Công việc chưa hoàn hảo mà đã đứng dậy đi thì tôi ân hận biết bao

Cái tinh các ông đối với tôi, tôi lấy làm đọng lòng quá, vậy trước khi từ biệt tỉnh nầy,tôi muốn tỏ lòng ân nghĩa của tôi đối với các quan đây, thứ nhất là quan tuần-phủ, quan án-sát và các viên chức trong tòa sứ là các tay liền của tôi, các viên-chức Annam ở các sở, các ông đại biểu của dân nhiều khi đã chỉ-bảo tôi được những điều rất có ích. Sau nữa tôi lại cảm ơn các tổng lý và các bang-trưởng Trung-hoa cũng đến tỏ tình luyến ái với tôi. Tôi mong rằng các ông ai nấy sẽ đem cái tri minh mẫn, cái lòng lận trung mà giúp việc quan Chánh mới cũng như các ông đã giúp tôi hơn hai năm nay thì tôi lấy làm yên dạ lắm. »

BẮN YÊN-NHÂN

Vì cướp mà mất trộm. — Vào hồi 11 giờ hôm mồng một tết, bọn gian-nhân vào nhà ông Hàn-Hộ tại xóm Gi, vào đến sân thì chúng đốt pháo, người nhà biết là cướp, đến thấy chúng chạy trốn cả. Chúng phá cửa lấy mất nhiều đồ vật, nghe đâu chúng lại lấy cả một cái và lì và một cái thê-ngà là đồ của ông Hàn mới ở tỉnh về. Khi đó người nhà ra bỏ hoảng lên thì linh đồn và dân làng đến cứu ứng, nhưng bọn gian nhân đã thừa cơ lẩu thoát cả. Sáng hôm sau, ông Hàn đã có xuống phố trình, hiện quan phủ đã thân đề khám nghiệm rồi.

Đương lúc đám làng nghe tiếng la cướp đến đồ đi cứu, thì lũ trộm vặt nhân lúc nhà nào cũng vắng người, thừa cơ vào ăn trộm, nhà thì mất cái nầy, nhà thì mất cái nọ, không mấy nhà là không.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH-HÓA

Tiết trời ngày tết. — Năm nay suốt từ 10 giờ đêm hôm 30 tết cho suốt đêm hôm mồng một là đêm mưa, được ngày mồng hai là lạnh rào, sang đến ngày mồng ba lại mưa suốt ngày. mãi cho đến sáng mồng bốn mới tạnh hẳn, thành ra trong ba ngày tết chỉ được có một ngày vui vẻ còn mấy ngày nhà nào ở nhà nấy, cho nên cái quang cảnh ngày tết cũng có vẻ kém vui. Duy vậy nhưng lũng phảo vẫn thấy nổ liên thanh từ lúc giao thừa mà đi thì xem ra cũng do nhờ về sự mưa mãng vừa rồi cũng không đến nỗi mất, nhưng không may gạo thóc cũng không đắn được mấy, chứ lại như mọi năm thóc lúa nào chạy tay thì có lẽ phảo đốt còn bằng mấy lần nữa.

Kể ra thì cũng chưa mãn nguyện về sự ra phi của dân mình, bởi có gặp một người Trung-hoa chủ hiệu tạp hóa kia bỏi, họ có nói rằng ngỡ là số thóc lúa xuất cảng ít thì hàng hóa không bán được mấy, nhưng mà lắm, cho nên bao nhiêu hàng hóa các hiệu đều bán hết cả trước mấy ngày tết, đến nỗi thiếu hàng bán, lấy làm tiếc lắm.

Xem như vậy thì dân ta tiêu vào cái tết nầy không biết cơ man nào là tiền, mà toàn là tiền bỉ xuất cảng cả Ước ao rằng dân mình lập phương kế nào mà tránh lấy nỗi lợi ấy, chứ mà cứ trông vào cái sự cải lương của dân mình thì còn lâu lắm lâu lắm.

TOURANE

Cái tin buồn trong năm cũ. — Đương lúc cả thành-phố đua nhau rộn ràng về Tết thì ở gần ga lớn có xảy ra một sự buồn rầu trong gia tộc kia, mà cái tin buồn chắc cũng có ảnh hưởng đến phần nhiều người trong thành-phố ta vậy. Là tin một cụ lang-y mới vừa tạ thế hôm 28 tháng chạp. Cụ là thảo sinh ra ông Trần-xuân-Thiều làm thơ ký và nhạc phụ ông Lê-văn Cang làm kiểm-đốc (controleur adjoint) sở Hỏa xa.

Cụ bỉnh sinh chuyên trị về khoa tiểu nhi rất là có tiếng, thân chú của cụ có gần khắp cả tỉnh thành. Khi sinh tiền người ta thường gọi cụ là thầy lang Ên, tánh cụ rất là dễ dàng và rất là sốt sắng; nghe tin cụ tạ thế ai nấy đều tỏ lòng thương tiếc một bậc hiền-nhân.

Lễ sắt đám cụ đã phát hành sáng ngày ba mươi tết, an táng tại địa-phận làng Thạc-gián. người đi đưa đám rất là đông đảo.

Mưa đáng trăm nghìn. — Trong tháng chạp trời lạnh nắng luôn mấy tuần. đêm lạnh ngày giá, đất cát đã thấy khô ráo, cây cỏ khí sắc kém trước; ngoài đồng ruộng nghe đã có tiếng đạp xe và giọng hô tát nước. Tất cả hoa màu lúa má về mùa tháng ba, ngô đã có bề thất vọng. Thế mà trông quang cảnh ở chốn thành thị thì thật là vui vẻ rộn ràng. Nhân dịp tạnh ráo, dân sự đua đi sắm tết chật đường Nào vàng nào mã, nào pháo, nào hương, không biết đã chở với mất mấy mươi chiếc tàu càng. — Thôi, nếu trời không mưa mà cứ nắng mãi thì có sĩ nghĩ đến lợi lộc là cái gì đâu.

MỚI XUẤT BẢN
THUYỀN TÌNH BỂ ÁI
của
Ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật
Dày 466 trang. — Giá bán 0$60 một quyển
Tiền cước gởi là 0$20
Vì quyển sách này nhiều trang, chạ nên cân nặng
Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dày bằng bộ quyển
« ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG »
Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách
Mua mau kẻo hết !

Nhưng may sao, suốt mấy hôm 26 và 27 đã có hạt mưa xuân phơi phới sa xuống khắp cả các miền, nhờ thế mà cây cỏ mùa màng lại được tốt tươi nảy nở ; ta thử xem các người ở trong nhà quê ra thành-phố bán rau bán gạo trở về bị mưa ướt lướt thướt, thế mà không những là họ không kêu van lạnh lẽo, mà họ lại còn lỗ nét mặt vui về mừng rỡ như thường đã gặp được mối lợi đáng giá trăm nghìn, mà quả thật như vậy nếu trong mười ngày nữa mà trời cứ sống hoài thì mùa màng sang năm nay chưa biết nó sẽ ra làm sao.

BÌNH-ĐỊNH

Duyên cớ bởi đâu? — Thuộc phủ Tuy phước, có nhà ông kia, hai vợ chồng già, già tự cũng thường thường bực trung không có con trai, chỉ có một mụn con gái thôi, mà đã bán gả cho nhà người ta từ năm 19 tuổi, xuất giá tòng phu được đâu 3 lần thời chẳng phải bệnh nặng tỉ trần cách biệt âm dương đối ngã thời mụ lại trở về ở với cha mẹ, đành phận hòa bạn đến nay đã 25 tuổi mà vẫn một niềm trực tiết thờ chồng để mà thắm hồn cha mẹ, cứ cặm cụi lo làm ăn buôn bán sinh nhai. Nhơn ngày phiên chợ Gò-chàm, hồi gà gáy đầu, mụ sương-phụ này thức dậy khế lén bảo nhỏ tên người nhà sửa sang quang thúng gánh một gánh hàng (rau hành khoai đỏ) lên bước ra đi với mụ phàng phàng cứ thẳng một mạch lên tới chợ Gò-chàm, bày hàng ra bán, khi ấy chợ đang đông, mụ để cho tên người nhà ngồi bán, còn mụ thời ngồi ngoài coi bạn hàng đến mua chác. Được một hồi lâu, bỗng nhiên mụ vùng nhảy múa, nói điên cuồng lên, hai mắt mụ đỏ lườm lườm, nghiến răng mà bảo thẳng dầy-tớ rằng : Mày muốn lành muốn tối thì mày dẹp gánh rau ấy lại, thôi mày đừng bán nữa đem trở về ngay, không nghe tao thì tao phá đồ hết bây giờ. » Bởi thằng dầy tớ vô tình không ngờ mụ hóa điên thật, vì xưa nay mụ vẫn là người tỉnh táo, không có nói nhảm như bao giờ, nay tự nhiên thấy mụ nói lúng lửng rứa, thời cũng bán tín bán nghi lấy làm lạ ! cũng chẳng biết vì cớ gì ? Song cũng cứ bảo mụ hãy đợi một chốc bán hết gánh hàng sẽ đem về, rồi bẩm còn đang mải bán hàng, ngay phiên chợ người đi mua bán đông nghìn nghịt, nên chẻ mắt mất hẳn, vì nẫu còn đang bận trông hàng giữ kẻ cắp, mụ tức cơ lên chạy trốn đi một mình biệt mất, đến khi vắn người, tên dầy-tớ ngơ ngác, mới ngóc cổ lên, có ý nhìn xem mụ chủ nhà ấy đâu thời mụ đã biến lên ngàn từ bao giờ ! Vậy tên dầy-tớ vội vàng xếp gánh lại, rồi đi tìm khắp chợ khắp thành, mà cũng chẳng thấy tăm hơi ! Lật đật gánh hàng chạy một mạch về nhà cha mẹ mụ báo tin dữ ấy cho cả nhà ngạc.Nghe thấy tin ấy thời cha mẹ mụ rất là buồn rầu, rồi lập tức sai người nhà và rao đi khắp mọi nơi. thuê người chạy ngược chạy xuôi tìm kiếm vỗ lỗ đã mười ngày biệt vô âm tín. Về sau mẫi mới tìm thấy dấu tích thời chỉ thấy một đống đất sỏ sờ nằm ở bên cạnh đường quan lộ gần đèn cầu Tân-an, cha mẹ thân nhân lên tới chỗ mả mới ấy đã hỏi nguyên do, thời kỳ-mục dân làng sở tại đó nói lại rằng mới vài ba hôm nay có vợi được một cái xác người đàn-bà chết trôi, trục chừng 25 tuổi, có đeo một đôi hoa tai vàng, quần áo lành lặn, thời dân làng đã lên trình quan cho chôn, rồi chiêu bài lên trên mả. Nghe đâu làng sở tại chỗ đó, có trót lột đôi hoa-tai của cái thây ma ấy đem bán lấy tiền tổng cung.

Nay hai cha mẹ người đàn bà chết thảm trạng ấy đã nhận phải xác con mình bị xẩy chân chết đuối, ở trên đòng sông Tân-an vậy. Rất thảm thay !

Đ. S.

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 2 Février 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước. 6f.50
Nhà Ngân-hàng 6. 50

Tàu tới tàu đi

Tàu Dalny ở Bordeaux đã chạy sang Đông Pháp ngày 12 Janvier.

Tàu André Lebon ở Marseille đã chạy sang Đông Pháp ngày 16 Janvier.

Tàu Cap Arcona mang thư sang Pháp, đến ngày 10 Février, ở Haiphong sẽ chạy.

Thư tàu ở Hanoi sẽ đem xuống Haiphong chuyển xe hỏa 20 giờ 7 phút tối mồng 9 Février.

Tàu Amiral Pauly ở Saigon sẽ chạy ra Haiphong ngày 2 Février 1922 hồi 6 giờ.

PHÒNG - THĂM - BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET
Thường thì đi ngủ đằng Bắc-kỳ hồi tỉnh.
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenia, Pau, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập) Hué.
Ngoại khoa, bệnh sinh chữa một số các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần
3018.

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ mà làm ra không tốt được, lại thiệt thừa trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài tử rằng đã có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-bộ ba chuồng mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 24 Hanoi,

Nay kính,
Ms. Mouriès,
24, Rue Paul Bert Hanoi.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SẮN-NHIÊN 然

Bán vé chục

Bản hội có bán vé chục các hạng mỗi một đồng bạc thứ được ba hảo. Qui khách ông bà nào muốn đàng sản cứ lại những hiệu nay mà mua :
ÍCH-KỸ, 58 phố hàng Giấy
HÒA-PHONG, 12 phố hàng Mã-mây
NGUYỄN-THỊNH, 48 phố hàng Gai

Ngày thứ năm (mồng sáu tết)
TRÙNG KHỐI-NGUYÊN TAM SĨ TRÙNG DANH
Kể diễn ban ngày thì không có mấy tích hay bằng tích nầy.

Tối thứ năm (mồng sáu tết)
ĐỨC THÁNH THƯỢNG NGÂN
Tích n y rất quái lạ ! Hai vợ chồng và con con bạch-viên vì một mẩu tên mà sau khi chết thành yêu, làm lắm sự kỳ dị. Lộng lẫy nhất cảnh rừng khi hai vị thánh giáng xuống ở trên yêu quái, hiển hiện trông như thật.

Ngày thứ sáu (mồng bảy tết)
LÃ-BỐ HÍ ĐIÊU-THUYỀN
Nhân ngày nay cuộc thưởng xuân đang nào nức, bản hội xin hiến qui-khách một cuộc tiêu khiển rất xứng đáng, vì trong pho Tam quốc bỏi này rất hay và lại là một hồi thuộc lòng của bạc hát bản hội. Lần nầy đã lựa cả các vai chính được xứng đáng hơn các lần trước.

Tối thứ sáu (mồng bảy tết)
TỪ TÀI TỬ
Tích nầy xưa nay chưa đâu diễn qua. Lan-đang là một người thuyền quyên, nhan sắc tuyệt trần, bị chim đại bằng tha mất. Hay là bản cướt nhất chỗ Tài-trông, Tài bắn, Tài mà bà Tài thuốc cứu được nàng rồi tranh nhau lấy mà chính nàng cũng không biết lấy người nào cho phải. Một các qui chức chiếm số đề phân xử coi sự tử Tài tế tranh lấy thế nào là phải. Xin các qui khách đừng bỏ qua cái cuộc vui lí có nầy.

CINÉMA PALACE
(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 1er đến thứ ba 7 Février 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 5 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH
THỜI-SỰ « ÉCLAIR »
Các việc lớn trong thế giới
NGƯỜI BA MẶT
Trinh thám tiểu thuyết rất gian nan, của Arthur Bernède. tiên-sinh soạn ra
Chia làm 12 hồi
Lần nầy chiếu hồi thứ mười
MỘT ÁM MƯU GIAN ÁC
Chia làm 2 đoạn
Tích « LA PARURE »
Bi kịch phần làm 5 đoạn
Trích ở số bi kịch của ông G. de Maupassant Rất đẹp
Tuần lễ sau sẽ chiếu tích :
FAN-FAN
Trích ở trong « THIÊN PHƯƠNG DẠ ĐÀM »

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Lắm kiểu nhiều mùi GIÁ LẠI RẺ

TIẾN - BẢN

BOTTIER — CHAPELIER

7, Rue des Cuirs, Hanoi

2130

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NHÍM

(Paiements en timbres-postes)

Nhiều người gửi tiền ra hỏi mua quần, bằng con-nhím, sự lấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài từ rà những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền gì trả bằng con-nhím cả.

HIỆU PHAN-ĐỨC-THÀNH

PHỐ HÀNG NGANG, số 2 — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ CÁC THỨ HÀNG VỀ MÙA RÉT :

Các thứ Gấm — Các thứ Đoạn — Các thứ Satin — Các thứ Đạ — Các thứ Vóc — Các thứ Nhiễu — Các thứ Cachemire — Alpaga — Tussor — Faille — The — Xuyến — Lụa — Lượt Là, vân vân...

Đủ các thứ hàng mùa đã lời rất đẹp.

2035

HIỆU BÁN KÍNH VỆ-SINH

Bản-hiệu bán đủ các thứ kính vệ-sinh xem sách, cận thị, các thứ kính giường mục đủ các mùi; kính đi ô-tô và tàu bay, nhiều kiểu lạ và đeo trông rất nhã mà giá lại rẻ hơn mọi nơi. Xin mời các ngài chiếu cố đến xem, bản-hiệu đã có riêng một tay chuyên môn thạo về nghề thử kính để hầu tiếp các ngài.

LY-SENG-BAO dit CHEONG-HING

42, Phố hàng Bồ, Hanoi.

2022

THÁI-HƯNG

21, Phố Hàng Bông, 21

HANOI

Kính trình các quí-khách, Bản-hiệu bán đủ các thứ mũ kiểu mới thật nhã (Casques Fantaisie) các thứ mũ nồi (Chapeaux pliants), mũ feutres đủ các thứ mốt và kỉ ăn sắp nữa.

Bản-hiệu có chiếu thợ khéo, làm rất tinh-xảo, kỹ-lưỡng, nhanh-nhẹ. Giá bán hạ hơn các nơi.

Bản-hiệu có bán buôn, bán lẻ đi các tỉnh. Các quí-khách ở xa muốn mua hàng của bản-hiệu xin viết thư lại. Bản-hiệu sẽ gửi hàng đi ngay, thợ lời. Tính theo giao ngân (Contre Remboursement). Xin các quí khách chiếu cố.

2028 THÁI-HƯNG kính bạch.

NHÀ MÁY ÉP DẦU ĐÌNH-XUÂN-MAI

ĐÁNH GIẤY THẾP HUILERIE HANOI — GIẤY NỘI 329

CÔNG-TY

Phố Đường Mới, số nhà 3, Hanoi

(Gần nhà thương chữa mắt)

Có bán đủ các thứ dầu Annam, các thứ khô dầu để bón ruộng. Giá phải chăng, dầu thực trong, sạch. Lại có mua cả các thứ hạt dầu.

2044

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM »

Hà-nội, ở phố hàng Trống.

Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán tức tốc giấy sáng.

Chúng ta nên lại cửa hàng này mà xem đồ gỗ nhiều kiểu mẫu mới, chế ra đẹp lắm và bị hơn cả.



Cửa hàng tôi chuyên nên đóng và chế kiểu mẫu đồ gỗ rất đẹ mà vẫn giá phải chăng, có in sẵn catalogue theo như lối bên quý quốc vẫn gửi sang bên này để kiểu các quý khách ở xa gần muốn đóng đến kiểu xem thì cho người nhà lại lấy hay là gửi thư lại thì tiện định theo số timbre làm

(Xin phí tổn gửi đi kiểu các quý khách xem.

LƯU-BÁ-VI, Propriétaire

VINH-XUONG

55, Rue Paltemeaux tức là phố Lò-rỉ, Hanoi

Téléphone 248 2021

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

133, Avenue Paul Doumer à Haiphong





XUONG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lắm, giồng mầu, rất tốt, Vun ruộng bằng **XUONG-TÂN** chỉ lúa rõi ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chẳng tôi tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi bán gì, xin cứ gửi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133 Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau này, bao lấy tại nhà máy ở Haiphong

23 $ 00 một tấn PH. 19/24 . Thứ bột để vun ruộng chua.

32. 60 một tấn PH. S . Thứ bột này tỉ ông dụng để ruộng chua, ruộng nguội.

2005

MỚI SANG, MỚI SANG

Qui khách nên viết giấy về Hiệu **NAM-THỊNH**, số 6, phố Hàng Ngang, Hanoi *mà lấy giá hàng. Bản-hiệu mới nhận được nhiều thứ laine may complets và pardessus, satin, cachemire, cùng các thứ hàng lắm khác, không kể xiết. Bản-hiệu xin tỉnh hầu các Ngài một giá đặc biệt.*

MUA BUÔN SẼ CÓ GIÁ RIÊNG

HỮU-THANH TẠP-CHÍ

Luân lý — Học-thuật. — Kinh-tế — Thực nghiệp. — Văn-nghệ

Mỗi tháng xuất bản hai kỳ

Chủ-nhiệm : NGUYỄN-HỮU-HỢI

Chủ-bút : NGUYỄN-KHẮC-HIẾU

Quản-lý sự-vụ : NGUYỄN-MẠNH-BỒNG

Mỗi quyển	0 $ 25	Ba tháng	1 $ 50
Một tháng	0. 50	Sáu tháng	2. 50
Hai tháng	1. 00	Một năm	4. 00

Báo quán: 55 nhà 16, Phố MA-VỸ

(Rue des Chapeaux N° 16 Hanoi)

RƯỢU QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI NHÀ

CUONEAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong, và tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh.

2061

BẠCH-THÁI-BƯỞI

CÔNG-TY

HÃNG TÀU SÔNG BIỂN

TÀU CHẠY PHIÊN KHẮP các ngòn sông Bắc-kỳ :

ÂU CHẠY VEN BIỂN Bắc-kỳ và Trung-kỳ ;

ÂU CHỞ THUÊ cả chuyến ;

ÂU HẢI THUYỀN và sà-lan ;

Bản-ty cũng có bao cả hàng hóa xuất-cảng nhập-cảng

Ai cần điều gì xin hỏi tổng-cục tại Haiphong và các phân-ty tại Nam-định, Hanoi, Tuyên-quang, Việt-trì và Bến-thủy

2045

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỌP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hànội, phố Paul-Bert, số 54

HÓA-HỌC CHẤT

và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT

Hiệu BONNET-CARD, tri các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện

SOLUTION R. HOLBÉ

2 $ 50 một chai

Theo luật mới — Muốn dùng thuốc phải có đơn, ông quan Bảo-hộ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »

1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ tốt; làm ăn ngon, mỗi mới, không muốn làm việc gì : dùng thuốc này hay lắm !

Mấy thứ bán-hiệu hay hơn :

Các thứ thuốc được dùng to tin cậy hơn cả như thuốc bổ CACODYLATE DE BOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc ho-có SIROP PECTORAL đặc-có, số-mũi, Thuốc lạo chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS

thuốc uống — 2 $ 00 lọ 30 viên

thuốc tiêm — 0. 90 một chai

Chớp tức chứng lậu, chẳng kì mới hay cũ : uống thuốc, cachets antiseptiques và thứ thuốc bismuthés của Bảo-hiệu thì khỏi hẳn. Thuốc này đã chữa được số người phải bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »

1 $ 00 một lọ

Trị những bệnh nên kể như: Kinh nguyệt không đều, sang là kỳ hành kinh đau đớn, mình mẩy, đau lưng, gối, gan, bổng thuốc này đi ngay sẽ thấy kinh nguyệt đều, mình đỡ, thọ hơn.

ĐỒ BUỘC THUỐC

ĐỒ DÙNG VỀ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÁ-SÉ

Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA

và giấy ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*

Bán cuộn và bán bao kín

Bán cất và bán lẻ

« THUỐC DẺRÉ »

0 $ 90 một chai 1/4 litres

Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ. Dùng thuốc Bảo-chế thì bớt nhiều thuốc, mau chóng mà hết nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng còn phải uống thuốc này thì mới chắc khỏi bệnh được ! Thuốc này rất hay, rất quí ; ai chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại rất có ích cho người có bệnh.

Muốn dùng thuốc này trong mới thông thì nên mua một chai lớn 1 litre. Giá có 2 $ 50 mà thôi.

Nº 71

NHI-NỮ TẠO ANH-HÙNG

(Chuyện một người mỹ-nữ chỉ vì vì áo kết duyên với anh-hùng, khiến cho chàng thiếu-niên kia muốn làm anh-hùng mà phải mạo-hiểm vào nơi rừng xanh núi đỏ, để khảo-cứu về khoa-học, sau phát-minh được nhiều thứ bảo lạ, trở nên một nhà khoa-học có danh-tiếng. Nhưng trời xanh ghen với mệ hồng, vàng đỏ làm đen sông thế, thành ra lắm nỗi rất éo-le...)

NGUYỄN-BÁ-HỌC dịch thuật

Lã-sĩ-đăng nói :

— Quả thật! Ông nên biết rằng những sỏ cửa huyệt ở xung quanh liều đây, cũng cả thảy 18 cái.

Tôi mới nghĩ ra mà rằng :

— Trong khi chàng thiếu-niên kia cho tôi cái nắm, để từng lấy tay trỏ các cửa huyệt, tất là có lý.

Lã-sĩ-đăng nói :

— Phải rồi! Đây chắc là một bức địa đồ vẽ các lối đường ngầm trong huyệt. Các cửa huyệt ở trên cõi đất này, bề ngoài cao thấp bằng nhau, thành một dãy dài, nhưng bề trong hoặc nông hoặc sâu, hoặc đi thẳng, hoặc đi cong, hoặc cao chênh chếch mà xuyên ra lên, hoặc thấp dần dần mà quay trở xuống. Ta hãy xem nét vẽ rõ, dài hay tại sao dưới nét vẽ có dấn chữ « thép ». Cái dấu chữ « thép » này chắc là báo cho chúng ta biết rằng đường đi trong huyệt rất xa mà lại rất thấp vậy.

Tôi nói :

— Cứ xem thế thì chắc cái huyệt này có đường đi thông ra phía ngoài được.

Họ-lan-kỳ bác-sĩ nói :

— Ông bạn trẻ tuổi ơi! Tôi cũng thiết nghĩ như vậy. Nếu cái huyệt này không có lối thông ra ngoài thì chàng thiếu-niên kia cố-gì lại làm cái nấy mà đưa cho ông. Cái huyệt này đã thấp dần dần mà quay trở xuống, đường lại rất xa, thế thì cửa huyệt bên kia cách mặt đất chắc không dầy 10 thượng.

Sa-mạch-lợi bác-sĩ nói :

— Chỉ độ 10 thượng thôi à!

Tôi nói :

— Nếu chỉ độ 10 thượng thì cái dây thừng của ta đem theo còn dài hơn 10 thượng, ta đành đu mà xuống cũng chẳng khó gì.

Sa-mạch-lợi bác-sĩ nói :

— Trong huyệt còn có người ở, biết làm thế nào ?

Tôi nói :

— Không ! trong 18 cái huyệt này đều không có người ở. Tôi đã biết đích rằng trong các cái huyệt này họ dùng để chặn đồ-vật, cũng có cái bỏ không, xưa nay vẫn không có ai ở, thay là bây giờ chúng ta đã được, thì đi đó xem sao.

Mọi người đều khen phải, rồi cùng nhau đi lấy được. Trên cõi đất ấy có một thứ cây, trông như cành thông. Dẫn cành nó đem phơi khô đi thì đốt rất cháy mà lại cháy dai, dùng làm đuốc rất lợi.

Chúng tôi mỗi người cắp mấy cành cây, tìm đến cửa huyệt, nói bảo mà vào. Quả nhiên trong huyệt bỏ không, chỉ có vỏ sỏ, giống giọi nghe động tiếng người, bay ra tán loạn. Chúng tôi sợ bọn Hồng-nhận biết, không dám đốt đuốc vội, chỉ lấy tay vừa rờ vừa đi.

Khi vào quá trong sâu rồi, lối đi đã khuất khúc, bấy giờ mới dừng dừng lại, cùng nhau đốt đuốc, trông thấy trong huyệt rất khô ráo và sạch sẽ. Hai bên tường đều sắc tro, có nhiều hình vẽ, phía trên định đặt làm kiểu tròn, hình như cửa cuốn; phía dưới thì có một lượt cái trắng, chân gần rất êm

Lối đi cong quẹo độ mấy dặm, bỗng trông thấy một bức tường đá ở trước mặt, thành ra bế cả lối đi. Phía trên đã giáp đỉnh đầu, phía dưới đá phẳng, mà lại rất dần, quả không có lỗ thông nào. Bấy giờ chúng tôi ngẫn mặt ra mà thở dài, thật là cùng đồ, chẳng còn lối nào mà đi được nữa.

Họ-lan-kỳ bác-sĩ nói :

— Can-chi mà lo ngại ! Chỗ này dẫu không có lối ra, nhưng tôi đã hứa lời với các ông, rồi tôi sẽ làm một quả khí-cầu khác. Việc ấy chẳng khó được, các ông chớ buồn rầu thất thần.

Sa-mạch-lợi bác-sĩ không nói câu gì, lại thở dài một tiếng.

Tôi nói :

— Hay là ta vào lấm cửa huyệt chăng!

Lã-sĩ-đăng nói ;

— Khi nào lại lấm được.

Ông ta mở bức địa đồ ra, trỏ tay vào mà bảo rằng :

— Cứ như bức địa đồ này thì từ bên sang tả là huyệt thứ 17, mà từ tả sang hữu thì tức là huyệt thứ 2 vậy. Có lẽ lấm vì thế chăng)

Tôi cũng ghé vào bức địa đồ mà nhận kỹ lại mọi lần nữa, rồi bỗng sực nghĩ ra mà rằng :

— Thôi, tôi hiểu rồi ! Các ông cứ theo tôi mà đi.

Tôi nói xong, liền cầm đuốc đi trước, mọi người theo sau. Đi đến chỗ đốt đuốc khi trước thì tôi đứng dừng lại, chất những tàn đóm trên mặt đất mà bảo rằng :

— Vừa rồi có phải chăng ta đốt đuốc ở chỗ này không ?

Mọi người đều nói :

— Phải !

Tôi nói :

— Cứ như bức địa đồ này thì tường ngăn trong huyệt này có thấy có 3 lối, mà một lối rất dài và rất thẳng kia thì ở phía bên trên. Khi chúng ta đốt đuốc vừa rồi, chắc là đi đi qua chỗ ngã ba ấy. Vì chúng ta rờ rẫm đi mà, cho nên lầm đường mà sang phía ấy. Bây giờ chúng ta hãy lui ra một tí nữa, rồi sẽ lần lối, bên hữu mà cùng nhau đi.

Mọi người đều theo lời tôi. Quả nhiên đi chưa được 30 mét, đã thấy phía bên hữu có một lối đi, trông dẫn dần mà thấp xuống. Tôi rời vàng đem mọi người đi theo đường ấy thì thấy con đường ấy so với đường trước có phần rộng hơn và bằng hơn.

Chúng tôi cố sức trèo bước đi mau, đi được hồi lâu, bỗng thấy trong chỗ tối đen ở phía trước mắt xa xa, sáng sáng quắc. Chúng tôi kinh sợ mà đứng dừng lại, không biện, ánh sáng ấy từ đâu. Đó xét hồi lâu, mới biết rằng chỗ có ánh sáng ấy không thẳng gì là và không thấy nóng, lại vẫn im lặng như tờ.

Chúng tôi rón bước mà tiến dần, càng đi càng thấy sáng rõ, ánh sáng trắng toát như ngàn đi độ mấy mươi mét, mới biết trắng đã ra lối của huyệt bên kia mà mắt chúng tôi nhìn thấy ánh mặt trăng sáng ở phía ngoài của huyệt vậy.

Lã-sĩ-đăng reo to lên một tiếng mà rằng :

— Ông bạn trẻ tuổi ơi! Chúng ta nên cảm ta đức thượng-đế, nay đã tìm được lối về rồi.

Tôi tới chỗ cửa huyệt mà dòm ra ngoài thì thấy một vầng trăng bạc, đang chiếu thẳng vào cửa huyệt. Cửa huyệt cũng rất to rộng, nhưng phía ngoài cửa huyệt có một tảng đá lớn cao lắm, to lắm, che kín cả cửa, thảo nào mà khi chúng tôi đi qua đoạn chân núi, chẳng trông thấy gì.

Tôi thò đầu ra ngoài mà dòm xuống thì thấy cửa huyệt cách mặt đất chừng độ 10 trượng. Và lại có chỗ lồi chỗ lõm, có thể bám chân được, nếu lại thêm cái dây thừng giắp cho thì đành dụ leo xuống, thật dễ như chơi. Bấy giờ chúng tôi cầu vui lòng hả dạ, lại thao lối cũ mà đi trở lại, về ngủ trong lều.

(Còn nữa)

Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-VINH